

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN

Bản án số: 19/2024/HS-ST
Ngày 31 – 01 – 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đường Nguyễn Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Bình – Bà Nguyễn Thị Minh Trâm

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hoàng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - T, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 218/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn L (tên gọi khác: Q), sinh năm: 1979 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Khu phố C, phường V, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị T1 (chết); vợ Lê Thị Tuyết N và có 04 con, lớn nhất sinh năm 2009 và nhỏ nhất sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 15/01/1998, bị Tòa án nhân dân thị xã Phan Rang – T, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” tại Bản án số 02/HSST.

- Ngày 04/10/1999, bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” tại Bản án số 26/HSST; Ngày 25/11/1999, bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” tại Bản án số 35/HSPT.

- Ngày 15/02/2001, bị Tòa án nhân dân thị xã Phan Rang – T, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 03 năm 03 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” tại Bản án số 10/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 21/10/2003.

- Ngày 28/7/2016, bị Công an phường V, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi đánh nhau. Đã nộp phạt ngày 16/8/2016.

- Ngày 13/9/2018, bị Công an phường V, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi đánh nhau. Đã nộp phạt ngày 13/9/2018.

Bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt)

- Bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị Cẩm N1, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Khu phố C, phường M, Tp . - T, tỉnh Ninh Thuận (có mặt)

2. Ông Lương Văn P, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Khu phố C, phường M, Tp . - T, tỉnh Ninh Thuận (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Trần Thị T2, sinh năm 1959. Nơi cư trú: Khu phố C, phường V, Tp . - T, tỉnh Ninh Thuận.

- *Người làm chứng:* Anh Lương Tuấn K, sinh ngày 05/8/2006. Nơi cư trú: Khu phố C, phường M, Tp . - T, tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện hợp pháp của K: Ông Lương Văn P (xin xét xử vắng mặt) và bà Nguyễn Thị Cẩm N1 (có mặt). Cùng cư trú: Khu phố C, phường M, Tp . - T, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 11/9/2023, do bức tức việc chị Nguyễn Thị Cẩm N1 (*sinh năm 1974, trú tại: Khu phố C, phường M là chị ruột của Nguyễn Tấn L*) nhiều lần cản trở tiền L bán nhà đàm cho chị N1 vào tiền L đã nợ của chị N1 trước đó, dẫn đến gia đình L không đủ kinh phí chi sinh hoạt nên sau khi nhậu xong, L điều khiển xe mô tô biển số 85B1-035.11 đến nhà chị N1 để nói chuyện. Đến nơi, L thấy cháu Lương Tuấn K (*sinh năm 2006, là con trai chị N1*) ở nhà, lúc này L đi ra rẫy nhà đàm của L canh tác nằm bên cạnh nhà chị N1, lấy 01 cái cuốc (*cán bằng gỗ dài 148cm, lưỡi bằng sắt bẻ hình chữ nhật kích thước 16cm x 28cm*) đi đến cửa chính nhà chị N1, dùng hai tay cầm cái cuốc đập nhiều cái hướng từ trên xuống trúng vào 02 cánh cửa chính làm móp cửa, bể kính, rồi L đi vào trong nhà dùng tay không đập phá một số đồ dùng khác như: Chén, đĩa, lò vi sóng. Sau đó, L bỏ cái cuốc và chiếc xe mô tô tại nhà chị N2 rồi đi bộ về nhà.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 84/BBĐG ngày 05/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố P - T kết luận: 04 ô kính kích

thước (27 x 43 x 01)cm có giá 800.000 đồng; 01 thanh nhôm đứng cửa trái kích thước (10 x 210)cm có giá 630.000 đồng; 04 thanh khung nhôm cửa phải có giá 210.000 đồng; 05 nẹp nhôm có giá 245.000 đồng; tiền công sửa chữa, tiền keo dán là 1.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 3.385.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, hay khiếu nại gì về kết luận định giá nêu trên.

Bản cáo trạng số: 06/CT-VKSPR ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - T, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Tấn L về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị hại bà Nguyễn Thị Cẩm N1 trình bày: Bà là chị gái của Nguyễn Tấn L, nguyên nhân xảy ra vụ việc là gia đình L có vay tiền của bà để đầu tư làm ăn và mỗi khi L bán nha đam cho bà thì bà sẽ cần trừ tiền bán nha đam vào tiền nợ; tuy nhiên do bà cần trừ số tiền quá nhiều dẫn đến gia đình L không đủ chi phí sinh hoạt và lo cho các con ăn học, vì vậy sau khi nhậu say L đã sang nhà bà đập phá đồ đạc. Trong lúc tức giận bà đã trình báo sự việc đến cơ quan Công an. Tuy nhiên, sau khi sự việc xảy ra bà nhận thấy giữa bà và L là chị em ruột trong gia đình, nguyên nhân vụ việc cũng do một phần lỗi của bà, các con của L còn quá nhỏ và đang tuổi ăn học, L lại là lao động chính trong gia đình. Do đó, bà xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho L được tại ngoại để L tiếp tục làm việc chăm lo cho gia đình. Về dân sự, bà đã nhận được số tiền bồi thường 3.385.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Đơn xin xét xử vắng mặt của bị hại ông Lương Văn P đã nhận được số tiền bồi thường, không có yêu cầu gì về dân sự; Về hình sự: đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Đơn xin xét xử vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị T2 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì; đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – T giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn L phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Áp dụng: khoản 1 Điều 178; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn L từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Cơ quan điều tra đã trả lại 02 tấm cửa chính bị hư hỏng cho bị hại là phù hợp

Tịch thu tiêu hủy 01 cái cuốc (cán bằng gỗ dài 148cm, lưỡi bằng sắt bẻ hình chữ nhật kích thước 16cm x 28cm) là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

Đối với xe mô tô biển số 85B1-035.11 L sử dụng làm phương tiện đến nhà bà Nguyễn Thị Cẩm N1 đập phá tài sản; Quá trình điều tra xác định chiếc xe thuộc sở hữu của bà Trần Thị T2; Bà T2 không biết việc L sử dụng xe trên để đến nhà bà N1 đập phá tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà T2 là phù hợp.

Đối với các tài sản như chén, đĩa, lò vi sóng thì bà N1 không yêu cầu xử lý nên không xem xét.

- Về dân sự: Bị cáo và bị hại đã bồi thường xong, bị hại không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Bị cáo, bị hại bà Nguyễn Thị Cẩm N1 không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đã rất hối hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố P - T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Bị hại ông Lương Văn P có đơn xin xét xử vắng mặt; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa; không có ai đề nghị hoãn phiên tòa. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Xuất phát từ việc bà N1 nhiều lần cản trở tiền bán nhà đâm vào tiền L đã nợ trước đó nên khoảng 16 giờ 45 phút ngày 11/9/2023, tại nhà bà Nguyễn Thị Cẩm N1 ở khu phố C, phường M, thành phố P - T, Nguyễn Tấn L đã có hành vi dùng 01 cái cuốc (*cán bằng gỗ dài 148cm, lưỡi hăng sắc bẻ hình chữ nhật kích thước 16cm x 28cm*) đập phá làm hư hỏng 02 cánh

cửa chính của nhà bà N1, gây thiệt hại về tài sản có giá trị 3.385.000 đồng. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số: 06/CT-VKSPR ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - T truy tố bị cáo Nguyễn Tấn L là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2.2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên cần phải có mức án nghiêm khắc, tương xứng với hậu quả mà bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện sửa chữa và bồi thường toàn bộ thiệt hại xảy ra; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hơn nữa giữa bị hại và bị cáo là chị em ruột với nhau, bản thân bị hại cũng tha thiết xin cho bị cáo được tại ngoại, nhằm giữ cho mối quan hệ đoàn kết và hòa khí chung trong nội bộ gia đình, không để mâu thuẫn giữa chị em trở nên gay gắt, kéo dài; để thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật, vì vậy nên tạo điều kiện cho bị cáo một cơ hội giao bị cáo về địa phương nơi bị cáo đang cư trú để giám sát, giáo dục, như thế cũng đủ giúp bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội.

[3] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã trả lại 02 cửa chính bị hư hỏng cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Cẩm N1 là phù hợp nên không xét đến.

Đối với 01 cái cuốc (*cán bằng gỗ dài 148cm, lưỡi bằng sắt bè hình chữ nhật kích thước 16cm x 28cm*) là công cụ L dùng để đập phá cửa chính; Xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô biển số 85B1-035.11 Nguyễn Tấn L sử dụng làm phương tiện đến nhà bà Nguyễn Thị Cẩm N1 đập phá tài sản; Quá trình điều tra xác định chiếc xe thuộc sở hữu của bà Trần Thị T2 (*sinh năm 1959, trú tại: Khu phố C, phường V, thành phố P - T, là chị cùng mẹ khác cha với L*). Bà T2 không biết việc L sử dụng xe trên để đến nhà bà N1 đập phá tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà T2 là phù hợp nên không xem xét.

Đối với một số tài sản hư hỏng khác như: Chén, đĩa, 01 lò vi sóng; quá trình điều tra bà N1 không yêu cầu xử lý nên không xem xét.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, giữa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, bị hại cũng không có yêu cầu gì thêm nên trách nhiệm dân sự không phải đặt ra đối với bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 178; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tấn L (tên gọi khác: Q) phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn L (tên gọi khác: Q) **15 (mười lăm)** tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **30 (ba mươi)** tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31/01/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Tấn L cho Ủy ban nhân dân phường V, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo đang cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 cái cuốc cán bằng gỗ dài 148cm, lưỡi bằng sắt bè hình chữ nhật, kích thước 16cm x 28cm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/12/2023 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - T, tỉnh Ninh Thuận.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Tấn L (tên gọi khác: Q) phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, bị hại bà Nguyễn Thị Cẩm N1 quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 31/01/2024). Riêng bị hại ông Lương Văn P vắng mặt quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng

mặt, quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- CQĐT Công an TP. PR-TC;
- CQTHAHS Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo; Bị hại; NLQ; NBC;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đường Nguyễn Thanh Thảo

